

3.1. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
I	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng			
-	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	Toàn bộ Hàng hoá dự thầu có đặc tính, thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu quy định tại chương V, E-HSMT. Toàn bộ Hàng hoá dự thầu phải có ký mã hiệu, nhãn mác, hãng xuất xứ, xuất xứ cụ thể theo quy định tại mẫu số 10B, chương IV, E-HSMT. <i>(Đối với các tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật của hàng hóa, file dữ liệu phải được lưu tên số thứ tự theo đúng số thứ tự của hàng hóa mời thầu)</i>	X	
		Không đáp ứng một trong các nội dung trên		X

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
-	Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa, dịch vụ liên quan	Có đầy đủ các tài liệu và cam kết đáp ứng theo yêu cầu tại chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	X	
		Không có đầy đủ các tài liệu và cam kết đáp ứng theo yêu cầu tại chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.		X
II	Thời gian thực hiện gói thầu			
-	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện gói thầu: ≤90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	X	
		Thời gian thực hiện gói thầu: >90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.		X
-	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Có thuyết minh các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	X	
		Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không chi tiết hoặc giải pháp tổ chức cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý và không hiệu quả.		X
III	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành sản phẩm			
-	Nhà thầu cam kết thực hiện việc đổi/trả và cung cấp hàng hóa thay thế (cùng loại) trong trường hợp hàng hóa đã bàn giao không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật hoặc hư hại trong quá	Nhà thầu cam kết thực hiện việc đổi/trả và cung cấp hàng hóa thay thế (cùng loại) trong trường hợp hàng hóa đã bàn giao không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật hoặc hư hại trong quá trình vận chuyển, bàn giao.	X	
		Nhà thầu không có cam kết thực		X

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
	trình vận chuyển, bàn giao.	hiện việc đổi/trả và cung cấp hàng hóa thay thế (cùng loại) trong trường hợp hàng hóa đã bàn giao không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật hoặc hư hại trong quá trình vận chuyển, bàn giao. Hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng yêu cầu trên		
IV	Yêu cầu khác			
	Yêu cầu khác	Đáp ứng các yêu cầu tại Mục 1.3.Yêu cầu khác Chương V của E-HSMT	X	
		Không đáp ứng một trong các yêu cầu tại Mục 1.3. Yêu cầu khác Chương V của E-HSMT		X
V	Uy tín nhà thầu			
1	Uy tín nhà thầu	Có cam kết của nhà thầu không vi phạm về uy tín nhà thầu theo Qui định tại Khoản 3, khoản 5 Điều 18 của Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ	X	
		Nhà thầu không có cam kết hoặc cam kết không đầy đủ hoặc nhà thầu đã từng bị Chủ đầu tư/BMT kết luận không đảm bảo uy tín theo Qui định tại Khoản 3, khoản 5 Điều 18 của Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ		X
VI	Kết luận đánh giá			
1	Đáp ứng yêu cầu về về mặt kỹ thuật	Đạt tất cả các yêu cầu nội dung đánh nêu trên	Đạt	

Số TT	Tiêu chí đánh giá	Nội dung đánh giá	Đạt	Không đạt
2	Không đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật	Không đạt yêu cầu một trong các nội dung đánh giá nêu trên		Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất²:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSĐT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSĐT (nếu có): Không

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có) : Không

² Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.